

Bản án số: 28/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 31-8-2018

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Cẩm

2. Bà Võ Thị Thúy An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 158/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồng Thị D, sinh năm: 1981; địa chỉ: ấp H, xã V, huyện V, tỉnh K; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lương Văn P, sinh năm: 1980; địa chỉ: ấp H, xã V, huyện V, tỉnh K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/12/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Hồng Thị D trình bày: Chị và anh Lương Văn P kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V vào năm 2000. Thời gian chung sống ban đầu anh P cũng lo làm ăn, chăm lo vợ con. Tuy nhiên, từ năm 2003 cho đến nay thì anh P không còn chăm lo cho gia đình, có khi anh P đi chơi không về nhà từ 3 đến 5 ngày. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 12/2017. Chị nhận thấy không thể có hôn nhân hạnh phúc được nữa nên xin ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lương Ngọc T, sinh ngày 15/01/2001 và cháu Lương Việt N, sinh ngày 29/12/2003. Hiện 2 con chung đang sống với chị D. Chị D xin nuôi 2 con, cuộc sống của các cháu được đảm bảo, không yêu cầu anh P cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lương Văn P vắng mặt nên không có lời trình bày.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D; về con chung từ khi anh P bỏ đi cho đến nay không tới lui thăm hỏi và chăm sóc con chung, các cháu hiện đang được chị D nuôi dạy tốt. Vì vậy, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao các con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lương Văn P đã được Tòa án tổng đạt bằng thủ tục Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[2] *Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng:* Chị D và anh P tự nguyện kết hôn vào năm 2000, được Ủy ban nhân dân xã V cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Về nguyên nhân xin ly hôn theo chị D trình bày do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh P không lo làm ăn, bỏ nhà đi không chăm lo cho gia đình. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị D thấy rằng: Từ cuối năm 2017 cho đến nay, anh P đã bỏ chị D và các con chung đi đâu không rõ, không liên lạc với chị và tới lui hỏi thăm con chung, anh chị hiện đã ly thân, không còn chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy anh P đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng là yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nghĩa vụ sống chung với nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình được quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã thông báo tìm kiếm tin tức của anh P nhưng không có kết quả. Vì vậy, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

[3] *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu Lương Ngọc T, sinh ngày 15/01/2001 và cháu Lương Việt N, sinh ngày 29/12/2003. Hiện 2 con chung đang sống với chị D. Từ khi anh P bỏ đi cho đến nay không tới lui thăm hỏi và chăm sóc con chung, các cháu hiện đang được nuôi dạy tốt. Vì vậy, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu T và cháu N cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] *Về cấp dưỡng*: Chị D không yêu cầu nên không xem xét.

Anh P có quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[5] *Về tài sản chung*: Chị D và anh P không yêu cầu nên không xem xét.

[6] *Về án phí xin ly hôn*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị D chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005466 ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồng Thị D được ly hôn với anh Lương Văn P.

2- Về quan hệ con chung: Giao Lương Ngọc T, sinh ngày 15/01/2001 và cháu Lương Việt N, sinh ngày 29/12/2003 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện 2 con chung đang sống với chị D.

Anh P có quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng: Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3- Về án phí sơ thẩm: Chị D chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005466 ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

4- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự
- UBND xã Vĩnh Bình Bắc;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Diễm

.

